

Số: 06/2026/KQPL-VIHAN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 08 năm 2026

BẢNG KẾT QUẢ PHÂN LOẠI THIẾT BỊ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế;

Chúng tôi phân loại thiết bị y tế như sau:

TT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại/ mã sản phẩm	Hãng, nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Mục đích sử dụng theo chỉ định của chủ sở hữu	Căn cứ để phân loại mức độ rủi ro	Mức độ rủi ro được phân loại
1	Chỉ phẫu thuật tự tiêu	Theo phụ lục	Theo phụ lục	AILEE CO., LTD, KOREA, REPUBLIC OF	Các chỉ khâu này được chỉ định sử dụng để đóng (khâu) các mô mềm nói chung, bao gồm cả trong mô tim mạch nhi khoa, vi phẫu và phẫu thuật nhãn khoa	Quy tắc 8, Phần II, Phụ lục I, Thông tư 05/2022/TT-BYT	TBYT loại D

Người đại diện hợp pháp của cơ sở thực hiện phân loại

M.S.D.N:0312847183-C.T.T.N.H

CÔNG TY
TNHH
THƯƠNG MẠI
QUỐC TẾ
VIHAN

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Bắc

PHỤ LỤC: BẢNG KÊ CHI TIẾT THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN THIẾT BỊ Y TẾ	CHUNG LOẠI	MÃ SẢN PHẨM (Nếu có)	QUY CÁCH ĐỒNG GỒI (Nếu có)	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1	Chi phẫu thuật tự tiêu	MONOFIT-L	MVL605; MVL606; MVL702; MVL610; MVL502; MVL5031; MVL609; MVL501; MVL401; MVL507; MVL404; MVL505; MVL402; MVL508DN; MVL408; MVL301; MVL303; MVL304; MVL202; MVL201; MVL410; MVL0102; MVL204; MVL4031; MVL406; MVL6082; MVL0106; MVL617; MVL517; MVL617DN; MVL613; MVL513; MVL621; MVL421; MVL619; MVL526; MVL426; MVL426DN; MVL529; MVL630; MVL530; MVL429; MVL434; MVL430; MVL308; MVL441; MVL319; MVL324; MVL224; MVL447; MVL108; MVL122; MVL240; MVL1071; MVL435; MVL0122		AILEE CO., LTD	28, Gaya-daero 196 Beon-gil, Sasang-gu, Busan	KOREA, REPUBLIC OF



GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Bắc